

✪ Tô Mạnh Hà – Lớp K54-KTCK. Mã sv: 09050431

ĐỀ cương thảo luận:

# Giáo dục quốc phòng – an ninh

## Bài A2.

**Câu 1:** Anh (chị) hãy chứng minh chiến tranh là một hiện tượng chính trị xã hội mang tính lịch sử.

Chiến tranh là một trong những vấn đề phức tạp, trước Mác đã có nhiều nhà tư tưởng đề cập đến vấn đề này, song đáng chú ý nhất là tư tưởng của Claudovit(1780-1831). Ông quan niệm: chiến tranh là một hành vi bạo lực dùng để buộc đối phương phục tùng ý chí của mình. Chiến tranh là sự huy động sức mạnh không hạn độ, sức mạnh đến tột cùng của các bên tham chiến. Ở đây, Claudovit đã chỉ ra được đặc trưng cơ bản của chiến tranh đó là sử dụng bạo lực. Tuy nhiên, Claudovit chưa luận giải được bản chất của hành vi bạo lực ấy. Các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác đã kế thừa tư tưởng đó và đi đến khẳng định: Chiến tranh là hiện tượng chính trị xã hội có tính lịch sử, đó là cuộc đánh tranh vũ trang có tổ chức giữa các giai cấp, nhà nước nhằm đạt được mục đích chính trị nhất định. Khác với các hiện tượng chính trị xã hội khác, chiến tranh được thể hiện dưới một hình thức đặc biệt, sử dụng một công cụ đặc biệt đó là bạo lực vũ trang.

Với thế giới quan và phương pháp luận duy vật biện chứng, cùng với sự kết hợp sang tạo phương pháp logic và lịch sử, C.Mac và Ph.Angghen lần đầu tiên trong lịch sử đã luận giải một cách đúng đắn về nguôn gốc nảy sinh chiến tranh. Chủ nghĩa Mác-Lenin khẳng định: sự xuất hiện và tồn tại

**Đ Tô Mạnh Hà - Lớp K54-KTCK. Mã sv: 09050431**

của chế độ chiếm hữu tư nhân về tư liệu sản xuất là nguông gốc sâu xa, suy đến cùng đã dẫn đến sự xuất hiện, tồn tại của chiến tranh. Đồng thời, sự xuất hiện và tồn tại của giai cấp và đối kháng giai cấp là nguông gốc trực tiếp dẫn đến sự xuất hiện, tồn tại của chiến tranh.

Thực tiễn hình thành và phát triển xã hội loài người đã chứng minh cho nhận định trên. Ph. Angghen chỉ rõ: Trải qua hàng vạn năm trong chế độ cộng sản nguyên thủy, khi chưa có chế độ tư hữu, chưa có giai cấp đối kháng thì chiến tranh với tính cách là một hiện tượng chính trị xã hội cũng chưa xuất hiện. Mặc dù ở thời kì này đã xuất hiện những cuộc xung đột vũ trang. Nhưng đó không phải là một cuộc chiến tranh mà chỉ là một dạng “Lao động thời cổ”. Bởi vì, xét về mặt xã hội, xã hội cộng sản nguyên thủy là một xã hội không có giai cấp, bình đẳng, không có tình trạng phân chi thành kẻ giàu người nghèo, kẻ đi áp bức bóc lột và người bị áp bức bóc lột. Về kinh tế, không có của “dư thừa tương đối” để người này có thể chiếm đoạt lao động của người khác, mục tiêu các cuộc xung đột đó chỉ để tranh giành các điều kiện tự nhiên thuận lợi để tồn tại như: nguông nước, bãi cỏ, vùng săn bắn hay hàng động... Về kĩ thuật quân sự, trong các cuộc xung đột nay, tất cả các bên giam gia đều không có lực lượng vũ trang chuyên nghiệp, cũng như vũ khí chuyên dung. Tất cả các thành viên của bộ lạc với mọi công cụ lao động thường này đều tham gia vào cuộc xung đột đó. Do đó, các cuộc xung đột vũ trang này hoàn toàn mang tính ngẫu nhiên, tự phát. Theo đó, Ph. Angghen chỉ rõ, khi chế độ chiếm hữu tư nhân về tư liệu sản xuất xuất hiện và cùng với nó là sự ra đời của giai cấp, tầng lớp áp bức, bóc lột càng hoàn thiện thì chiến tranh càng phát triển. Chiến tranh trở thành “Bạn đường” của mọi chế độ tư hữu.

**Đ Tô Mạnh Hà - Lớp K54-KTCK. Mã sv: 09050431**

Về chiến tranh trong điều kiện lịch sử mới, Lenin chỉ rõ trong thời đại ngày nay còn chủ nghĩa đế quốc còn nguy cơ xảy ra chiến tranh, chiến tranh là bạn đường của chủ nghĩa đế quốc.

Như vậy, chiến tranh có nguồn gốc từ chế độ chiếm hữu tư nhân về tư liệu sản xuất, có đối kháng giai cấp và áp bức bóc lột, chiến tranh không phải là một định mệnh gắn liền với con người và xã hội loài người. Muốn xóa bỏ chiến tranh phải xóa bỏ nguồn gốc sinh ra nó.

**Câu 2:** Có luận điểm cho rằng: quân đội là của toàn xã hội, chiến đấu bảo vệ lợi ích của tất cả các giai cấp, nhà nước, quân đội phi giai cấp. Anh (chị) hãy đánh giá luận điểm trên.

Từ khi quân đội xuất hiện đến nay, đã có không ít nhà lí luận đề cập đến nguồn gốc, bản chất của quân đội trên các khía cạnh khác nhau. Nhưng chỉ có chủ nghĩa Mac-Lenin mới lí giải đúng đắn và khoa học về hiện tượng chính trị xã hội đặc thù này.

Chủ nghĩa Mac-Lenin đã chứng minh một cách khoa học về nguồn gốc ra đời của quân đội tự sự phân tích cơ sở kinh tế xã hội và khẳng định: quân đội là một hiện tượng lịch sử, ra đời trong giai đoạn phát triển nhất định của xã hội loài người, khi xuất hiện chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất và sự đối kháng giai cấp trong xã hội. Chính chế độ tư hữu và đối kháng giai cấp đã làm nảy sinh nhà nước thống trị bóc lột. Để bảo vệ lợi ích của giai cấp thống trị và đàn áp quần chúng nhân dân lao động, giai cấp thống trị đã tổ chức ra lực lượng vũ trang thường trực làm công cụ bạo lực của nhà nước. Như vậy chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất và sự phân chia xã hội thành giai cấp đối kháng là nguồn gốc ra đời của quân đội. Chừng nào còn chế độ tư

**Đ Tô Mạnh Hà - Lớp K54-KTCK. Mã sv: 09050431**

hữu, còn chế độ áp bức bóc lột thì quân đội vẫn còn tồn tại. Quân đội chỉ mất đi khi giai cấp, nhà nước và những điều kiện sinh ra nó tiêu vong.

Như vậy, theo quan điểm của chủ nghĩa Mac-Lenin, quân đội ra đời để bảo vệ lợi ích của giai cấp thống trị và đàn áp quần chúng nhân dân lao động. Đối với chủ nghĩa thực dân, đế quốc, quân đội là công cụ để thôn tính các quyền lợi về kinh tế, chính trị. Nhưng đối với các nhà nước thuộc địa, sự ra đời của quân đội là một điều tất yếu, là vấn đề có tính quy luật trong đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc. Quân đội ở các quốc gia này sinh ra để chống lại sự áp bức của giai cấp thống trị, của chủ nghĩa đế quốc, thực dân.

Vậy mỗi giai cấp cần thiết phải có một lực lượng vũ trang, nhằm chiếm đoạt và bảo vệ quyền lợi của giai cấp đó. Quân đội không phải phi giai cấp mà nó thực sự mang bản chất của giai cấp nuôi dưỡng nó.

**Bài A4:**

**Câu 1.** Phân tích làm rõ mục đích, đối tượng của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- Mục đích của chiến tranh nhân dân bảo vệ tổ quốc

Chiến tranh nhân dân Việt Nam là quá trình sử dụng tiềm lực của đất nước, nhất là tiềm lực quốc phòng an ninh, nhằm đánh bại ý đồ xâm lược lật đổ của kẻ thù đối với cách mạng nước ta.

Nhằm mục đích: “Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và nền văn hóa; bảo vệ Đảng, nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và nền văn

**Đ Tô Mạnh Hà - Lớp K54-KTCK. Mã sv: 09050431**

hóa; giữ vững ổn định chính trị và môi trường hòa bình, phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa”.

- Đối tượng tác chiến của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc.

+ Đối tượng tác chiến: Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động có hành động phá hoại, xâm lược lật đổ cách mạng, hiện nay, chúng thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình” bạo loạn lật đổ để xóa bỏ chủ nghĩa xã hội ở nước ta và sẵn sàng sử dụng lực lượng vũ trang hành động quân sự can thiệp khi có thời cơ.

+ Âm mưu, thủ đoạn chủ yếu của kẻ thù khi xâm lược nước ta.

Thực hiện đánh nhanh, thắng nhanh. Kết hợp tiến công quân sự từ bên ngoài vào với hành động bạo loạn lật đổ từ bên trong; đồng thời kết hợp với các biện pháp phi vũ trang để lừa bịp dư luận.

Lực lượng tham gia với quan đông, vũ khí trang bị hiện đại.

Khi tiến công thường trong giai đoạn đầu sẽ bao vây, phong tỏa, sau sử dụng hỏa lực đánh bất ngờ, ồ ạt. Giai đoạn thực hành thôn tính lãnh thổ có thể đồng thời hỗ trợ bạo loạn lật đổ ở bên trong của các lực lượng phản động và sử dụng các biện pháp chính trị, ngoại giao để lừa bịp dư luận.

Khi tiến hành chiến tranh xâm lược, địch có điểm mạnh, yếu sau:

**Mạnh:** Có ưu thế tuyệt đối về sức mạnh quân sự, kinh tế và tiềm lực khoa học công nghệ. Có thể cấu kết được với lực lượng phản động nội địa, thực hiện trong đánh ra, ngoài đánh vào.

**Yếu:** Đây là cuộc đấu tranh phi nghĩa, chắc chắn bị nhân loại phản đối. Dân tộc ra có truyền thống yêu nước, chống xâm lược, chắc chắn sẽ làm cho chúng bị tổn thất nặng nề, đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của

**Đỗ Tô Mạnh Hà - Lớp K54-KTCK. Mã sv: 09050431**

địch. Địa hình thời tiết nước ta khá phức tạp khó khăn cho địch sử dụng phương tiện, lực lượng.

**Câu 2.** Nêu những quan điểm của Đảng trong chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc. Vì sao trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc lại kết hợp tác chiến của các lực lượng vũ trang địa phương với tác chiến của các binh đoàn chủ lực?

a) Đảng ta nhận định: Trong một vài thập kỉ tới, ít có khả năng xảy ra chiến tranh thế giới. Nhưng chiến tranh cục bộ, xung đột vũ trang, xung đột dân tộc, tôn giáo, chạy đua vũ trang, hoạt động can thiệp lật đổ còn xảy ra ở nhiều nơi với tính chất ngày càng phức tạp. Nếu đất nước phải đối mặt với một cuộc chiến tranh xâm lược mới của kẻ thù. Chúng ta cần nắm vững một số quan điểm cơ bản của Đảng trong chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam.

- Tiến hành chiến tranh nhân dân, toàn dân đánh giặc lấy lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt. Kết hợp tác chiến của lực lượng vũ trang địa phương với tác chiến của các binh đoàn chủ lực

- Tiến hành chiến tranh toàn diện, kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh quân sự, chính trị, ngoại giao, kinh tế, văn hóa và tư tưởng, lấy đấu tranh quân sự là chủ yếu, lấy thắng lợi trên chiến trường là yếu tố quyết định để giành thắng lợi trong chiến tranh.

- Chuẩn bị mọi mặt trên cả nước cũng như từng khu vực để đủ sức đánh được lâu dài, ra sức thu hẹp không gian, rút ngắn thời gian của chiến tranh giành thắng lợi càng sớm càng tốt.

**Đ Tô Mạnh Hà - Lớp K54-KTCK. Mã sv: 09050431**

- Kết hợp kháng chiến với xây dựng, từ kháng chiến vừa xây dựng, ra sức sản xuất thực hành tiết kiệm giữ gìn và bồi thường lực lượng ta càng đánh càng mạnh.

- Kết hợp đấu tranh quân sự với đảm bảo an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, trấn áp kịp thời mọi âm mưu và hành động phá hoại gây bạo loạn.

- Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, phát huy tinh thần tự lực tự cường, tranh thủ sự giúp đỡ quốc tế, sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân tiến bộ trên thế giới.

b) Trong điều kiện mới, ta vẫn phải “lấy nhỏ thắng lớn”, “lấy ít địch nhiều”, để đánh thắng những đội quân mạnh hơn ta gấp nhiều lần, Đảng ta không chỉ dựa vào lực lượng vũ trang mà phải dựa vào sức mạnh của toàn dân, tiến hành chiến tranh nhân dân, toàn dân đánh giặc,...

Động viên toàn dân đánh giặc, chúng ta phải động viên và tổ chức quần chúng cùng lực lượng vũ trang nhân dân trực tiếp chiến đấu và phục vụ chiến đấu chống lại chiến tranh xâm lược của kẻ thù. Đánh giặc bằng mọi thứ vũ khí có trong tay, bằng những cách đánh độc đáo, sáng tạo,...

Toàn dân đánh giặc phải có lực lượng nòng cốt là lực lượng vũ trang nhân dân gồm ba thứ quân: quân dân tự vệ, bộ đội địa phương và bộ đội chủ lực.

Tiến hành chiến tranh toàn dân đó là truyền thống, đồng thời là quy luật giành thắng lợi trong chiến tranh của dân tộc ta chống những kẻ thù xâm lược lớn mạnh hơn ta nhiều lần. Tổ tiên ta đã tiến hành chiến tranh nhân dân để đánh thắng các triều đại phong kiến phương Bắc xâm lược, cũng như dưới sự lãnh đạo của Đảng, dân tộc ta đã đánh thắng thực dân Pháp và đế